**Trường Tiểu học Dương Hà**

**PHIẾU ÔN TẬP**

**Môn Toán+ Tiếng Việt - Lớp 3**

**Tuần 7 (Từ ngày 16/3/2020 đến 20/3/2020)**

**TOÁN SỐ 1**

Bài 1 :Viết tiếp vào chỗ trống cho phù hợp: A M B

-M là trung điểm của đoạn............

-N là trung điểm của......................

-…….là trung điểm của đoạn CD. Q O N

-…….là trung điểm của đoạn AD.

-O là trung điểm của các đoạn...................

.................................................................. D C

Bài 2 : Điền <,>,=

5678 g .... 6578g 2016 mm ...... 3m 4kg..... 3999g

9km.... 9000m 100 phút..... 1 giờ 35 phút 202 dam.... 2km 2hm

Bài 3 : Viết các số : 5467; 4657; 7564; 7465; 6547; 5764

-Theo thứ tự tăng dần:............................................................................................

-Theo thứ tự giảm dần:............................................................................................

Bài 4 :Số lớn nhất trong các số : 5067; 5706; 6705; 6750 là:

A.5067 B.5706 C.6705 D.6750

Bài 5 :Đặt tính rồi tính:

3693 +1578 4317+4705 1093+3845 4567+1237 5421+934

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 6:** Một đội xây dựng phải xây 783 căn nhà, đội đã xây được số nhà đó. Hỏi đội còn phải xây bao nhiêu căn nhà nữa?

 Giải

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 **Bài 7:** Khối 3 có 376 học sinh, như vậy khối 3 hơn khối 2 là 37 học sinh. Hỏi cả hai khối có bao nhiêu học sinh?

Bài giải:

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN SỐ 2**

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

5673-1489 7702-3419 6208-3481 3562+4191 5001+4889

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Bài 2 :Tính giá trị của biểu thức:

4532 – 2937 + 5006 4 x ( 7358 – 6419) – 345

........................................ ............................................

....................................... ...........................................

...................................... .............................................

Bài 3 :Tìm m, biết:

m+ 5346 = 9592 – 2000 m – 669 = 2224 + 3900

........................................ ............................................

....................................... ...........................................

...................................... .............................................

Bài 4 : Một cửa hàng có 3455 kg gạo. Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 896 kg gạo. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki- lô- gam gạo?

Bài giải:

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Bài 6: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 2530 m vải, như vậy đã bán được ít hơn ngày thứ hai 470 m vải. Hỏi cả hai ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu mét vải?

Bài giải:

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Bài 7 : Tìm hiệu của số lớn nhất và số bé nhất được lập từ 4 số: 2,4,5,8?

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT SỐ 1**

Bài 1 :Điền dấu phẩy vào vị trí thích hợp:

 Sớm nay đứng gác anh Thái thấy Tổ quốc đẹp vô cùng. Trước mặt anh rừng cây xanh rung rinh trong nắng sớm. Trên các vòm lá bầy chim cất tiếng ca. Xa xa trong thung lũng bóng người lom khom thấp thoáng trên ruộng lúa vàng tươi.

Bài 2 : Gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi Ở đâu?

a, Các em nhỏ thấy cụ già ngồi ở vệ cỏ ven đường.

b,Ngoài vườn, hoa hồng và hoa cúc đang nở rộ.

c,Bầy chim sẻ hót líu lo trong vòm lá.

Bài 3:Đặt câu có bộ phận trả lời cho câu hỏi **Khi nào? ( ở đâu, để làm gì, vì sao**) và dùng dấu phẩy ngăn cách bộ phận này với bộ phận chính trong mỗi câu .

-Câu có bộ phận trả lời câu hỏi **khi nào**?

.......................................................................................................................................

- Câu có bộ phận trả lời câu hỏi **ở đâu**?

.......................................................................................................................................

- Câu có bộ phận trả lời câu hỏi **để làm gì**?

.......................................................................................................................................

- Câu có bộ phận trả lời câu hỏi **vì sao**?

.......................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT SỐ 2**

Bài 1 : Đặt dấu hỏi/dấu ngã trên chữ in đậm.

 Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu **cua** ta. Từ xưa đến nay, **môi** khi **Tô** quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi **nôi** , nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh **me**, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy **hiêm**, khó khăn, nó nhấn chìm tất **ca lu** bán nước và **lu** cướp nước.

Bài 2 : Đọc đoạn thơ sau:

Hay chạy lon xon ...Tính hay mách lẻo

Là gà mới nở Bác khách trước nhà

Vừa đi vừa nhảy Hay nhặt lân la

Là em sáo xinh Là bà chim sẻ

Hay nói linh tinh Có tình có nghĩa

Là con liếu điếu Là mẹ chim sâu

Hay nghịch hay tếu

Là cậu chìa vôi

Điền từ ngữ phù hợp vào bảng :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên sự vật được nhân hóa | Các từ ngữ gọi sự vật như gọi người | Các từ ngữ tả sự vật như tả người. |
| Chim sáo | ………………………………….. | ………………………… |
| Chim liếu điếu | ………………………………….. | …………………………. |
| Chim chìa vôi | ………………………………….. | …………………………. |
| Chim khách | ………………………………….. | …………………………. |
| Chim sẻ | ……………………………………. | …………………………. |
| Chim sâu | ……………………………………. | …………………………. |

Bài 3 :Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi ở đâu?

-Trong nhà máy, những người công nhân đang đứng trước những cỗ máy có những dây và bảng số chằng chịt.

-Trên bờ sông Lại Giang, guồng xe nước đang tung bọt trắng dưới hàng dừa xanh.

-Trên các trảng rộng và xung quanh những lùm bụi thấp. ta nghe thấy tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh.

Bài 4 : Đặt 4 câu có bộ phận trả lời cho câu hỏi ở đâu?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

Bài 5 : Viết đoạn văn kể lại công việc của cô giáo của em thường làm trên lớp vào vở